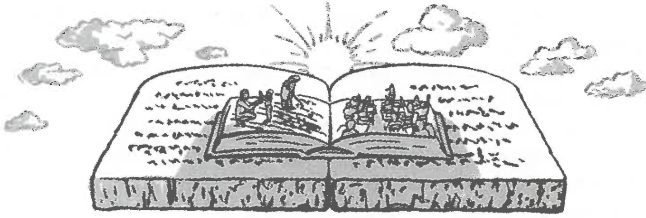


BÀI HỌC 2

SƠ ĐỒ CHO MỘT THẾ GIỚI LÝ TƯỞNG



CÂU GỐC: “Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va” (Lê-vi Ký 19:18).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Xuất Ê-díp-tô Ký 3:7, Ma-thi-ơ 22:37-40, Xuất Ê-díp-tô Ký 22:21-23, Phục truyền Luật lệ Ký 14:22-29; 26:1-11, Lê-vi Ký 25:9-23.

Qua lòng thương xót của Ngài, Đức Chúa Trời luôn luôn có những con cái mà Ngài duy trì một mối quan hệ đặc biệt. Trong những câu chuyện của Hê-nóc, Nô-ê, Áp-ra-ham, Ê-sai, và Gia-cốp và của một số người khác nữa, chúng ta thấy Đức Chúa Trời khao khát xây dựng lại mối quan hệ bị cắt đứt với con người. Nhưng điều này không chỉ vì lợi ích của những nhân vật này và gia đình họ. Khi họ được kết nối với Đức Chúa Trời và được Ngài ban phước, đó là một phần của kế hoạch lớn hơn để hàn gắn mối quan hệ đặc biệt và chia sẻ phước lành với người khác. Như Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham: “Ta sẽ làm cho ngươi nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho ngươi, cùng làm nổi danh ngươi, và ngươi sẽ thành một nguồn phước . . . và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ ngươi mà được phước” (Sáng thế Ký 12:2, 3). Khi ông Áp-ra-ham được ban phước, ông có thể trở nên một phước lành cho người khác.

Phước lành này đã đến qua dân tộc Y-sơ-ra-ên và, cuối cùng, qua Đấng Mê-si, là Đấng phát sinh từ dân ấy. Bằng sự tạo dựng dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời làm việc với cả một dân tộc. Vì vậy, Ngài đặt cho họ các luật lệ, quy định, lễ hội và các thực hành mà sẽ là cách sống, để nhờ đó, những cá nhân được Đức Chúa Trời ban phước cũng có thể mang phước lành cho người khác.

Chúng ta không cần phải nghi ngờ khả năng hiệu lực của các nguyên tắc này hiện nay.

1. CHÚA LÀ ĐÁNG LẮNG NGHE

“Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cơ người đốc công của nó; phải, ta biết được nỗi đau đớn của nó” (Xuất Ê-díp-tô Ký 3:7).

Bốn trăm năm là một thời gian rất dài để chờ đợi, đặc biệt là khi chờ đợi trong điều kiện của chế độ nô lệ ngày càng khắc nghiệt. Đức Chúa Trời đã hứa rằng Ngài sẽ trở lại với dân sự của Ngài và mang họ ra khỏi Ai Cập, nhưng thế hệ này qua thế hệ kia, họ vẫn bị bỏ lại trong gông cùm để xây đắp sự giàu có và danh vọng cho những kẻ áp bức là bọn thờ thần tượng, trong khi ấy Đức Chúa Trời dường như vẫn im lặng.

Rồi Đức Chúa Trời bày tỏ chính Ngài theo một cách rất độc đáo. Ngài xuất hiện trong một bụi cây đang cháy trong một sa mạc hẻo lánh trước mắt một người chăn cừu khiêm nhường không có tầm vóc lãnh đạo tên là Môi-se, đã từng là một hoàng tử chạy trốn. Ngài giao phó cho Môi-se miễn cưỡng một trọng trách, và phần đầu của trọng trách ấy là quay về với dân Y-sơ-ra-ên ở Ai Cập với bức thông điệp rằng Đức Chúa Trời đã nghe và thấy cảnh đàn áp của họ – và, vàng, Ngài có quan tâm. Thật ra thì lúc ấy Đức Chúa Trời đang sắp sửa thực hiện một kế hoạch để thay đổi một cách đáng kể tình hình của dân nô lệ Y-sơ-ra-ên.

Đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 3:16, 17. Tại sao rất quan trọng là Đức Chúa Trời phải dùng bức thông điệp như trên để bắt đầu vạch ra kế hoạch của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên? Điều gì khiến bạn chú ý về tuyên bố này của Đức Chúa Trời?

Nhưng Đức Chúa Trời không dừng lại ở đó. Ngoài kế hoạch cho một vùng đất màu mỡ hơn, Ngài không có ý định cho dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi Ai Cập với bàn tay không. Trong hàng trăm năm, họ đã đóng góp cho sự thịnh vượng của Đế chế Ai Cập. Đức Chúa Trời đã đoán trước sự kháng cự ban đầu của vua Pha-ra-ôn, nhưng Ngài bảo đảm với Môi-se rằng người Y-sơ-ra-ên sẽ được đền bù xứng đáng cho những năm lao động khổ sai của họ: “Ta sẽ làm cho dân nầy được ơn trước mắt người Ê-díp-tô; vậy, khi nào các người ra đi, thì sẽ chẳng ra đi tay không” (Xuất Ê-díp-tô Ký 3:21).

Sau nhiều năm dân Y-sơ-ra-ên bị kềm kẹp, Đức Chúa Trời nắm lấy cơ hội để thiết lập một loại xã hội mới cho các cựu nô lệ này. Ngài muốn họ sống theo một cách khác và thiết lập một xã hội sẽ tiếp tục bền vững và khả thi. Theo kế hoạch của Ngài, loại xã hội mới này sẽ là một mô hình cho các quốc gia lân cận và, như Áp-ra-ham, các phước lành thiên thượng mà họ nhận được cũng sẽ mang phước đến toàn thế giới.

Đối với bạn, sự kiện Đức Chúa Trời là một Chúa có thể nhìn thấy sự đau khổ của nhân loại trong thế gian và nghe được tiếng khóc cầu xin được cứu giúp quan trọng thế nào? Điều này cho bạn biết điều gì về Đức Chúa Trời? Xem Xuất Ê-díp-tô Ký 4:31.

2. MƯỜI ĐIỀU RĂN

Xin đọc Ma-thi-ơ 22:37–40, rồi Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1–17. Việc Đức Chúa Giê-su tóm tắt các điều răn giúp bạn hiểu thế nào khi bạn đọc từng Điều Răn?

Mười điều răn đọc như một hiến pháp. Sau lời mở đầu ngắn gọn đặt cơ sở cho sự thiết lập các điều răn theo sau – cơ sở này là biến cố Đức Chúa Trời đã giải cứu dân sự của Ngài – bảng Mười Điều Răn liệt kê các nguyên tắc then chốt mà dựa theo đó quốc gia được thành lập. Trong trường hợp này, có những mệnh lệnh cụ thể về phương cách tốt nhất con người có thể bày tỏ tình yêu của họ dành cho nhau và cho Đức Chúa Trời. Không có gì đáng ngạc nhiên khi nhiều quốc gia mang di sản Cơ Đốc giáo đã xây dựng cơ sở pháp luật của họ dựa trên các nguyên tắc hướng dẫn trong Mười Điều Răn.

Trong khi nhiều Điều Răn rất ngắn gọn, chúng ta không nên đánh giá thấp tầm ảnh hưởng cũng như tính cách toàn diện của Mười Điều Răn trong khả năng làm giềng mối cho đời sống. Chẳng hạn như điều răn thứ sáu – “Người chớ giết người” (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:13) – kết thúc và bao gồm “tất cả các hành vi bất công có xu hướng rút ngắn cuộc sống” cũng như “sự bỏ bê ích kỷ trong phận sự chăm sóc người thiếu thốn hoặc đau khổ.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 308. Tương tự như vậy, việc cấm trộm cắp (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:15) lên án “buồn nô lệ, và cấm các cuộc chiến tranh xâm lược.” Điều răn này “đòi hỏi phải trả các khoản nợ chính đáng hoặc tiền công,” cũng như cấm “mọi mưu toan lợi dụng sự thiếu hiểu biết, yếu đuối, hoặc bất hạnh của người khác.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 309.

Chúng ta có thể dễ dàng tự an ủi bản thân rằng mình không phải là người xấu. Ví dụ, nếu chúng ta không trực tiếp liên quan đến những vụ giết người hoặc ăn cắp rõ ràng, thì có vẻ như mình không làm điều gì sai. Nhưng khi Đức Chúa Giê-su nói về các giáo lệnh, Ngài đã giải thích tường tận rằng không phải chỉ tránh làm một vài hành động cụ thể là có thể xem như đã chu toàn các điều răn. Thay vào đó, ý nghĩ trong đầu hay động lực của chúng ta, và ngay cả khoanh tay không thi hành những nghĩa vụ mình biết cần phải làm cũng có thể xem như vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 5:21–30).

Vì vậy, hãy tưởng tượng một xã hội trong đó mỗi điều răn đã được thi hành nghiêm túc và chu toàn qua đời sống. Đó sẽ là một xã hội tích cực, sôi động, mà trong đó mọi người thể hiện tình yêu họ dành cho Chúa bằng hành động yêu thương và chăm sóc lẫn nhau.

Tại sao chúng ta có khuynh hướng hiểu Mười Điều Răn theo nghĩa “hẹp”, chứ không theo nghĩa “rộng”, tức là thường bỏ qua những ứng dụng bao quát hơn của các nguyên tắc này? Tại sao hiểu theo nghĩa hẹp cho phép người ta dễ tuân thủ hơn các Điều Răn trong thực tế?

3. NÔ LỆ, GÓA PHỤ, MỒ CÔI, NGƯỜI NGOẠI BANG

Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 23:9. Thông điệp của Đức Chúa Trời cho Y-sơ-ra-ên là gì?

Là những nô lệ mới được giải phóng, dân Y-sơ-ra-ên biết rất rõ thế nào là bị áp bức, bóc lột và bị gạt ra ngoài lề. Và trong khi họ đón mừng tình trạng tự do mới được của mình, Đức Chúa Trời lo ngại họ sẽ quên gốc gác nơi họ đã đến, hay tâm trạng của người bị gạt ra ngoài xã hội, và các phép lạ diệu kỳ Ngài đã làm để giải cứu họ. Ngài lập ra Lễ Vượt Qua như một biến cố tưởng niệm và một cơ hội để ôn lại lịch sử: “Ấy vì cơ Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là nhà nô lệ” (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:14).

Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 22:21–23. Đối với mệnh lệnh về cách đối xử với những người kém may mắn nhất trong xã hội Y-sơ-ra-ên, ký ức về cuộc đời nô lệ của chính bản thân họ có tác dụng nào?

Ngay sau khi Mười Điều Răn mới được ban hành, ông Môi-se được lệnh lên núi gặp Chúa để Ngài cho thêm các chỉ dẫn chi tiết về cách thi hành các điều răn tổng quát trong xã hội Y-sơ-ra-ên. Ngay cả trước khi truyền đạt các chỉ dẫn xây dựng đền tạm, Đức Chúa Trời cũng ban cho ba chương luật qui định các điều khoản gồm cách đối xử thích đáng với nô lệ, những luật lệ hoàn toàn tương phản với lối đối xử mà nhiều người Y-sơ-ra-ên đã từng trải nghiệm. Cũng có luật xử lý các tội ác bạo lực, hay liên quan đến tài sản, hay cho cuộc sống thường nhật và các nguyên tắc khác để thiết lập tòa án nhằm thi hành các điều luật trên cũng như sự điều hành công lý (Xuất Ê-díp-tô Ký 21–23).

Nổi bật trong số các luật lệ này là mối quan tâm đối với các công dân đồng bào trong xã hội mới, cũng như mối quan tâm đối với những người ngoại và những người dễ bị tổn thương nhất. Những người này phải được bảo vệ khỏi các hành vi bóc lột; họ thậm chí còn được trao quyền tiếp cận thực phẩm theo cách tôn trọng phẩm giá của họ, chẳng hạn như có thể góp nhặt các sản vật còn sót lại từ các cánh đồng đã hái gặt. Chủ trương đối xử tử tế với người “ngoại” và khách ngoại bang không phổ biến trong thế giới cổ đại. Thậm chí ngày nay một số người dường như muốn quên đi các nguyên tắc đạo đức quan trọng của Thánh Kinh liên quan đến hành vi đối xử với đồng loại một cách nhân đạo.

Kinh nghiệm nào trong đời bạn khiến bạn cảm thấy trắc ẩn và quan tâm hơn về sự đau khổ hoặc bất công của người khác?

4. DÂNG HAI PHẦN MƯỜI

Nhiều Cơ Đốc nhân nhận thức và tuân thủ các mệnh lệnh của Kinh Thánh về việc dâng (hoặc hoàn trả) tiền phần mười. Thường được nhắc đến từ Ma-thi-ơ 3:10, đó là một công thức đơn giản, với các tín đồ dâng hiến 10 phần trăm thu nhập hoặc “lợi tức” của mình để hỗ trợ công việc của hội thánh trong việc truyền bá phúc âm. Được ủy thác với tiền thập phân này, các hội thánh thường có những điều lệ nghiêm ngặt về cách sử dụng các quỹ này, chủ yếu áp dụng chúng để hỗ trợ các mục vụ trực tiếp và truyền giáo.

Xin đọc Phục truyền Luật lệ Ký 14:22-29. Theo các mạng lệnh này, mục đích chính của tiền phần mười là gì?

Người ta dễ bị cám dỗ bởi ảo tưởng cho rằng mình đã chu toàn phận sự một khi đã dâng đủ 10 phần trăm. Nhưng các chỉ dẫn cho dân Y-sơ-ra-ên đã giải thích con số 10 phần trăm chỉ là điểm khởi đầu. Các nghiên cứu cho thấy một người Y-sơ-ra-ên sống và dâng hiến theo luật Lê-vi sẽ thông thường dâng một phần tư và một phần ba thu nhập trong năm cho công việc của Đức Chúa Trời, để hỗ trợ các thầy tế lễ, đền thờ và giúp đỡ giới nghèo.

Một số học giả mô tả việc dâng hiến thêm này – đặc biệt là để giúp đỡ người ngoại bang, trẻ mồ côi, và các góa phụ – như một phần mười thứ hai. Đương nhiên mọi người phải tận hưởng kết quả sức lao động của mình và ăn mừng các thu hoạch. Đức Chúa Trời đã hứa ban phước cho họ, đặc biệt ở vùng đất mới, nhưng họ không được xem ấy là điều đương nhiên hoặc quên lãng những cá nhân kém may mắn hơn.

Trong những năm thường, phần thu hoạch này được đưa đến nơi thánh và được chia sẻ từ đó. Nhưng mỗi năm thứ ba, dân Y-sơ-ra-ên cần lưu ý đặc biệt đến việc chia sẻ phước lành của họ cho cộng đồng của chính họ. Trong những dịp ăn mừng thu hoạch như vậy, họ cần đặc biệt nghĩ đến những ai dễ bị bỏ qua hoặc không được ai ngó ngang đến: “Cấp thuế đó cho người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và cho người góa bụa, dùng làm lương thực trong các thành người, và những người ấy sẽ ăn no nê” (Phục truyền Luật lệ Ký 26:12).

Theo hướng dẫn của Đức Chúa Trời, ít nhất một số phần của quỹ dân Y-sơ-ra-ên dâng hiến được dành riêng vào việc cung cấp sự hỗ trợ thiết thực và tài chính cho những ai cần nó nhất. Một lần nữa, điều này được dựa trên ký ức và lòng biết ơn của dân Y-sơ-ra-ên đối với quá trình Đức Chúa Trời thương xót và đối xử công bằng với họ như thế nào.

Xin đọc Phục truyền Luật lệ Ký 26:1-11. Đức Chúa Trời nói gì với dân Y-sơ-ra-ên? Chúng ta nên áp dụng thế nào các mệnh lệnh ở đây vào thái độ của chính chúng ta đối với những ai cần được giúp đỡ?

5. NĂM HÂN HI

Vì dân Y-sơ-ra-ên không có một quê hương riêng và đang mong mỏi được đặt chân lên miền Đất Hứa, Đức Chúa Trời biết đất đai quan trọng như thế nào đối với họ khi họ thành lập xã hội mới ở xứ Ca-na-an. Dưới sự lãnh đạo của ông Giô-suê, Đức Chúa Trời giám sát sự phân bố đất đai cho các chi phái và gia tộc một cách trật tự và công bằng.

Nhưng Ngài cũng biết rằng theo thời gian, sự giàu có, các cơ hội và tài nguyên khi được kết nối với quyền sở hữu đất đai có xu hướng tập trung trong tay một thiểu số. Những khó khăn gia đình, sức khỏe kém, lựa chọn sai lầm và những bất hạnh khác có thể khiến một số chủ đất cần phải bán đất để có tiền lập tức hoặc đơn giản hơn chỉ để sống qua ngày. Tuy nhiên những trường hợp không hay này có thể đưa đến tình trạng một số gia đình sẽ không còn cơ nghiệp để nhường lại cho thế hệ kế tiếp.

Giải pháp của Đức Chúa Trời là ra sắc lệnh cấm việc buôn bán đất đai có tính cách tuyệt đối hay vĩnh viễn. Thay vào đó, hợp đồng bán đất sẽ chỉ hiệu lực cho đến “năm hân hi” kế tiếp, khi đất sẽ lại thuộc về nguyên chủ, và bất kỳ địa sản nào đã được trao đổi có thể được chuộc lại bởi người bán hoặc người khác trong gia đình của người bán chuộc bất cứ lúc nào. Một lần nữa, Đức Chúa Trời nhắc nhở con dân của Ngài về mối quan hệ của họ với Ngài và mối liên hệ ấy ảnh hưởng đến mối quan hệ của họ với tha nhân như thế nào: “Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ” (Lê-vi Ký 25:23).

Đọc Lê-vi Ký 25:8–23. Theo tưởng tượng của bạn, xã hội sẽ trở nên khác như thế nào nếu những nguyên tắc nêu ở đây được áp dụng, nhất là các từ không ai được “làm lặn kẻ lân cận mình”?

“Các quy định mà Đức Chúa Trời ban hành đã được thiết kế nhằm thúc đẩy bình đẳng xã hội. Các điều khoản của năm Sa-bát và năm hân hi sẽ chính đốn đáng kể những hoạt động đã trở nên sai lệch trong nền kinh tế xã hội và chính trị của quốc gia trong giai đoạn giữa các năm hân hi.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 534.

Các sử gia Kinh Thánh không chắc chắn liệu những dịp diệu kinh tế và xã hội này có được tuân thủ đầy đủ trong một khoảng thời gian đáng kể hay không (2 Sử Ký 36:21). Mặc dù vậy, những quy tắc này hé lộ một thoáng nhìn đầy hiếu kỳ vào cách thế giới sẽ hoạt động nếu pháp luật Đức Chúa Trời được tuân thủ đầy đủ. Hơn nữa, chúng nhấn mạnh mối quan tâm đặc biệt của Đức Chúa Trời cho người nghèo và những người ở bên lề xã hội, cũng như mối quan tâm của Ngài về mục tiêu cần phải thể hiện lý tưởng công bằng qua nhiều cách thực tế trong thế giới của chúng ta.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Sau khi đã nhận biết sự đòi hỏi từ Đức Chúa Trời, điều phân biệt rõ ràng các đạo luật ông Môi-se đưa ra với các đạo luật của loài người là tinh thần tự do, ân cần và hiếu khách đối với người bản hàn. Mặc dù Đức Chúa Trời đã hứa ban phước đối đãi cho dân sự Ngài, đồ án thiết kế của Ngài không hề nói rằng nghèo đói sẽ hoàn toàn không được biết đến. Trong dân sự Chúa sẽ có những người mà tình trạng và hoàn cảnh của họ thách đố lòng thông cảm, ân cần và nhân từ của mọi con cái Ngài. Hối đó cũng như bây giờ, nhiều người phải chịu bất hạnh, bệnh tật và mất mát tài sản; tuy nhiên, miễn là họ tuân theo sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời, không có người ăn xin nào trong số họ, hoặc không ai phải khổ vì thiếu thức ăn.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 530, 531.

“Những quy định này được thiết kế để người giàu không được phước kém người nghèo, để kiểm chế tính tham lợi và khuynh hướng tự tôn, và để gieo trồng một tinh thần cao quý phát xuất từ lòng nhân từ; và bằng cách khuyến khích thiện chí và lòng tin nơi nhau giữa mọi giai cấp, chúng sẽ phát huy trật tự xã hội, sự ổn định của chính phủ. Tất cả chúng ta được đan xen với nhau trong mạng lưới nhân loại vĩ đại, và bất cứ điều gì chúng ta có thể làm để nâng đỡ và có lợi cho người khác sẽ phản ánh qua ân phước chính chúng ta nhận được.” – Trang 534, 535.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong bản thiết kế mà Đức Chúa Trời ban cho ông Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên về loại xã hội mà họ thiết lập, các tính năng, luật hay quy định nào thu hút sự chú ý của bạn nhất (từ sự đề cập cụ thể trong bài học tuần này hay từ sự học hỏi ở nơi khác)?
2. Trong luật pháp Ngài ban cho dân sự, tại sao Đức Chúa Trời dường như để ý thật nhiều vào những người dễ bị tổn thương nhất?
3. Chúng ta nên hiểu và liên hệ với các luật này như thế nào hôm nay? Làm sao để chúng ta biết luật nào trong số này có thể áp dụng được và thích hợp cho chúng ta hôm nay? Qua các chỉ dẫn chi tiết ở đây về cách người Do Thái tổ chức xã hội và cuộc sống của họ, điều quan trọng nhất chúng ta có thể học được là gì?

TÓM TẮT:

Đức Chúa Trời nghe tiếng ta thán của dân Y-sơ-ra-ên đang bị dọa dẫm ở Ai Cập và đã can thiệp để giải cứu họ. Ngài tìm cách tạo một mối quan hệ giao ước đặc biệt với họ và hợp tác để thiết lập một xã hội mới mà sẽ là một phước lành cho tất cả, ngay cả những người thường bị lãng quên, bị bỏ rơi và không tự bảo vệ được.